

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 43/2021/DS-ST

Ngày: 30-11-2021

V/v “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ - THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Thanh Vũ

2/ Bà Nguyễn Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giai Thoại – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 101/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 6 năm 2021, về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 245/2021/QĐXXST-DS, ngày 15 tháng 10 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1956 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Đ 2, xã Vĩnh Phong, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang.

- Bị đơn:

1/ Anh Võ Xuân V, sinh năm 1975

2/ Bà Võ Thị D, sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp T, thị trấn Cờ Đỏ, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

Các bị đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, cùng các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị T trình bày: Trong thời gian năm 2017 – 2018 bà Nguyễn Thị T có cho vợ chồng anh Võ Xuân V, Võ Thị D vay tiền nhiều lần. Cụ thể: Lần 1 vay 60.000.000 (tương đương 2 lượng vàng 24K), lãi suất thỏa thuận là 2%/tháng, việc vay tiền không có biên nhận, vợ chồng anh V, chị D đóng lãi cho bà T được 12 tháng; lần 2 vào năm 2018 anh V, chị D sửa nhà bà T cho vay thêm số tiền 30.000.000 đồng (gồm 10 triệu đồng tiền mặt và 2 chiếc nhẫn vàng quy ra số tiền

20.000.000 đồng), việc vay tiền nay cũng không có lập biên nhận cụ thể. Qua 02 lần bà T cho vợ chồng anh Võ Xuân V, chị Võ Thị D vay tổng số tiền 90.000.000 đồng. Qua nhiều lần bà T yêu cầu vợ chồng anh V, chị D thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng anh V, chị D chỉ hứa mà không thực hiện. Nay bà Nguyễn Thị T yêu cầu Tòa án xem xét buộc anh Võ Xuân V, chị Võ Thị D cùng liên đới trả số tiền nợ 90.000.000 đồng cho bà T, bà T không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn anh Võ Xuân V, chị Võ Thị D tại bản tự khai trình bày: Vợ chồng anh, chị có quen biết với bà Nguyễn Thị T và có vay tiền của bà T, hiện vợ chồng anh, chị còn nợ bà T số tiền 90.000.000 đồng như bà T trình bày là đúng. Do tình hình dịch bệnh không đi lại được nên xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về Tố tụng: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn phải trả số tiền đã vay. Quan hệ pháp luật được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Tòa án thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3, Điều 26, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 463 Bộ luật Dân sự 2015.

[2] Xét nguyên đơn buộc bị đơn trả khoản tiền đã vay của nguyên đơn với tổng số tiền 90.000.000 đồng. Bị đơn thừa nhận có vay tiền của nguyên đơn, căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử công nhận giao dịch dân sự về việc bị đơn có vay nguyên đơn số tiền 90.000.000 đồng là có sự thật, vì đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh.

[3] Căn cứ vào quá trình tranh tụng tại phiên toà, kết hợp với chứng cứ do các bên cung cấp hội đồng xét xử xét thấy: Vào khoảng thời gian từ năm 2017 -2018 nguyên đơn có cho bị đơn tiền 02 lần, lần 01 số tiền 60.000.000 đồng; lần 02 số tiền 30.000.000 đồng tổng số tiền 02 bên thống nhất là 90.000.000 đồng. Quá trình vay tài sản phía bị đơn có đóng lãi cho nguyên đơn khoảng 01 năm nhưng nguyên đơn không nhớ rõ bao nhiêu tiền và lãi suất bao nhiêu một tháng, bị đơn cũng không yêu cầu xem xét về lãi đã đóng để khấu trừ vào gốc nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Xét nguyên đơn không yêu cầu tính lãi suất đối với bị đơn trên số tiền 90.000.000 đã vay. Đây là quyền tự định đoạt của đương sự, không trái quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét về lãi suất.

[5] Về án phí: bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm giá ngạch trên số tiền phải trả cho nguyên đơn theo Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26; Điều 35 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 4; Điều 5; Điều 6; Điều 7; Điều 8; Điều 9; Điều 463; Điều 465; Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ vào Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản của bà Nguyễn Thị T đối với anh Võ Xuân V, chị Võ Thị D.

1.1 Buộc anh Võ Xuân V, chị Võ Thị D có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Võ Xuân V, chị Võ Thị D phải nộp số tiền 4.500.000 đồng. Bà Nguyễn Thị T được miễn án phí theo diện người cao tuổi.

3. Lãi suất chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Tuyên án công khai nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản được tổng đạt, niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND H Cờ Đỏ;
- Chi cục THADS huyện Cờ Đỏ;
- Lưu HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Khoa

